

# Mở Tài Khoản Công Ty

## Corporate Account Opening

### Giấy Đề Nghị áp dụng đối với (các) Tài Khoản và Dịch Vụ cho khách hàng không phải là cá nhân

#### Application for non-individual Account(s) and Service(s)

Tên đăng ký kinh doanh

Registered business name

Sử dụng Tên Tiếng Việt/Tiếng Anh đã đăng ký trên Giấy Phép Kinh Doanh/Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh/Giấy Chứng Nhận Thành Lập hoặc các tài liệu tương đương.

Refer to the Vietnamese/English Name registered on Business License/Business Registration Certificate/Certificate of Incorporation or equivalent documents.

Tên Tiếng Việt / Vietnamese name

Tên Tiếng Anh / English name

Tên viết tắt / Abbreviated name

Tên chủ tài khoản (nếu có)

Account holder name (if applicable)

Mã số thuế

Tax code

Số giấy phép

Incorporation number

Hoạt động kinh doanh

Business activities

Địa chỉ Đăng ký

Registered address

Địa chỉ Giao dịch

Transaction/ Mailing address

Nếu khác địa chỉ đăng ký thể hiện trên các tài liệu hỗ trợ đi kèm/ If different from Registered Address in supporting document.

Nơi hoạt động kinh doanh

Country of business operations

Tình Trạng Cư Trú

Resident status



Cư trú

Resident



Không cư trú

Non-Resident

### Thông Tin Liên Hệ

Sử dụng để làm rõ các thông tin liên quan đến việc thiết lập tài khoản và dịch vụ cũng như để thông báo (nếu có).

#### Business Contact Information

For all setup related enquiries and notifications (if applicable)

Người liên lạc

Contact person

Số điện thoại liên lạc

Business contact number

+

Thư điện tử

Business email address

Số Fax

Business Fax number

+

### Phần dành cho Ngân hàng For Bank Use

Mã Ngành theo MAS

MAS Industrial Code

Mã CTO

CTO Code

Nhân viên giao dịch:

Attended by:

Được kiểm tra bởi:

Verified by:

Được phê duyệt bởi:

Approved by:

Ngày:

Date:

Ngày:

Date:

Ngày:

Date:

Xác nhận mở tài khoản

Nhân viên giao dịch xác nhận đã chứng kiến việc ký chữ ký mẫu của các Đại Diện Hợp Pháp trong phạm vi chỉ thị này của khách hàng.

Account Opening Confirmation

I hereby confirm that I have witnessed the specimen signature(s) of the Authorised Signatories registered within this instruction form.

# 1.0 Thiết Lập Tài Khoản

1.0 Account Setup



Hoàn thành phần này để yêu cầu mở các tài khoản và chỉ định các dịch vụ được kích hoạt cho từng tài khoản. Khách Hàng sẽ có quyền truy cập vào Ngân Hàng Trực tuyến Doanh nghiệp UOB trên tất cả máy tính để bàn/máy tính xách tay, điện thoại di động, máy tính bảng và ứng dụng UOB Business.

Sử dụng Giấy Đề Nghị Bổ Sung - Tài khoản và Dịch vụ Bổ sung để yêu cầu nhiều hơn 2 tài khoản

Complete this section to request for accounts and specify the services enabled for each account. You will have access to UOB Business Internet Banking via all desktop/laptop, mobile, tablet and UOB Business app.

Use Supplement - Additional Accounts and Services to request for more than 2 accounts.

## Lưu ý

Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp phải được mở bằng tiền đồng

### Note

The Foreign Indirect Investment Capital Account must be in VND

## Tài khoản 1 / Account 1

### Loại tài khoản (Chọn một loại)

Account type (Select one)

- Tài khoản vãng lai  
Current account
- Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn  
Term deposit account
- Tài khoản vốn đầu tư trực tiếp  
Direct investment capital account
- Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp  
Foreign indirect investment capital account
- Loại tài khoản khác (vui lòng nêu cụ thể)  
Others (Specify)

### Loại tiền tệ của tài khoản

Currency of account

VND

### Quốc gia nơi phát sinh nguồn tiền

Country of fund origin

Quốc gia chính

Main country

Các quốc gia khác (nếu phù hợp)

Additional countries (If applicable)

### Mục đích sử dụng tài khoản

Purpose of account

- Giao dịch  
Transactional
- Hoàn trả khoản vay  
Loan repayment
- Đầu tư  
Investment
- Khác  
Others

### Nguồn tiền

Source of funds

- Hoạt động kinh doanh  
Business proceeds
- Khoản đầu tư sinh lời  
Return on investments
- Khác  
Others

## Dịch Vụ Tài Khoản

Account Service

- Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp  
Business Internet Banking

## Phần Dành Cho Ngân Hàng For Bank Use

Số Tài khoản / Account number

\_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_

Mã Sản Phẩm / Product code

\_\_\_\_\_

Ngày bắt đầu hoạt động / Date of activation

\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_

## Tài khoản 2 / Account 2

### Loại tài khoản (Chọn một loại)

Account type (Select one)

- Tài khoản vãng lai  
Current account
- Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn  
Term deposit account
- Tài khoản vốn đầu tư trực tiếp  
Direct investment capital account
- Tài khoản vốn đầu tư gián tiếp  
Foreign indirect investment capital account
- Loại tài khoản khác (vui lòng nêu cụ thể)  
Others (Specify)

### Loại tiền tệ của tài khoản

Currency of account

### Quốc gia nơi phát sinh nguồn tiền

Country of fund origin

Quốc gia chính

Main country

Các quốc gia khác (nếu phù hợp)

Additional countries (If applicable)

### Mục đích sử dụng tài khoản

Purpose of account

- Giao dịch  
Transactional
- Hoàn trả khoản vay  
Loan repayment
- Đầu tư  
Investment
- Khác  
Others

### Nguồn tiền

Source of funds

- Hoạt động kinh doanh  
Business proceeds
- Khoản đầu tư sinh lời  
Return on investments
- Khác  
Others

## Dịch Vụ Tài Khoản

Account Service

- Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp  
Business Internet Banking

## Phần Dành Cho Ngân Hàng For Bank Use

Số Tài khoản / Account number

\_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_ - \_\_\_\_\_

Mã Sản Phẩm / Product code

\_\_\_\_\_

Ngày bắt đầu hoạt động / Date of activation

\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_



## 1.1 Thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

### 1.1 Business Internet Banking Setup

Chọn một / Select one

- Thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp như hiện có (Tiếp tục hoàn tất Mục 2.0 Thẩm quyền Điều hành).  
Existing Business Internet Banking setup (Proceed to Section 2.0 Operating Mandate).
- Chưa từng sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh nghiệp (Tiếp tục hoàn thành phần bên dưới).  
New to Business Internet Banking (Complete below section).

### Tên Đăng Nhập Nhóm Công Ty mà Khách Hàng muốn sử dụng Preferred Company Group ID

Tối thiểu 8 ký tự, không có dấu cách hoặc ký tự đặc biệt. Ngân Hàng sẽ có toàn quyền tạo tên đăng nhập nếu Khách Hàng để trống phần Tên Đăng Nhập Nhóm Công Ty Muốn Sử Dụng, hoặc khi Ngân Hàng không thể cấp Tên Đăng Nhập Nhóm Công Ty Muốn Sử Dụng theo mong muốn của Khách Hàng.

Minimum of 8 characters with no space or special characters. Bank will assign an ID at its sole discretion if the Preferred Company Group ID is left blank or cannot be allocated.

### Tài khoản chỉ định để thanh toán phí thiết bị bảo mật và dịch vụ (nếu có)

Designated account for token and services charges (where applicable)

Số Tài khoản  
Account number

Ngân Hàng sẽ trích từ bất kỳ tài khoản vãng lai nào nếu mục này để trống.  
Defaulted to any current account if left blank.

### (Các) tài khoản khác để liên kết

Additional account(s) to include

- Liên kết tất cả (các) tài khoản đang hoạt động tại thời điểm lập Giấy Đề Nghị này. Nếu để trống, mục này sẽ được chọn mặc định.  
Link all active account(s) held as of the date of this Application.  
Default option if left blank.
- Chỉ liên kết các tài khoản hiện có liệt kê dưới đây  
Link only our existing account(s) listed below

Số Tài khoản  
Account number

\_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_  
\_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_  
\_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_  
\_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_ - \_\_\_\_

### Lưu Ý Quan Trọng

Biểu mẫu này chỉ cho phép một Quản trị viên tạo lập và phê duyệt tất cả các thiết lập quản trị. Nếu Khách Hàng muốn có hai Quản trị viên cùng tạo lập và phê duyệt tất cả các thiết lập quản trị, vui lòng sử dụng Đơn đăng ký ngân hàng trực tuyến UOB (BIB) – Đăng ký – Theo yêu cầu khách hàng (bản đầy đủ).

### Important Note

This form only allows any one Administrator to create and approve all administrative setups. If you wish to have two Administrators to create and approve all administrative setups, please use Application for UOB Business Internet Banking (BIB) – Registration - Customise (Full).

### Người Liên Hệ được ủy quyền đối với Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

Đề trống nếu nội dung tại phần Thông tin Liên hệ cũng được sử dụng cho các yêu cầu liên quan đến thiết lập Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

### Authorised Business Internet Banking Contact Person

Leave blank if same Business Contact Information to be used for Business Internet Banking setup related enquiries.

Tên người liên hệ  
Contact person name

Điện thoại  
Mobile number

+

Địa chỉ thư điện tử  
Email address

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

## 2.0 Operating Mandate



Trong phần này, Khách Hàng vui lòng mô tả phương thức điều hành và người điều hành đối với các tài khoản được nêu tại Mục 1.0 Thiết lập Tài khoản. Thảm Quyền Điều Hành này áp dụng cho cả (các) tài khoản và thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp (nếu có).

Sử dụng Giấy Đề Nghị Bổ Sung – Thảm Quyền Điều Hành Bổ Sung để xác định thảm quyền điều hành bổ sung.

This section allows you to describe how the accounts in Section 1.0 Account Setup are to be operated on and who can operate them. This Operating Mandate will apply to both account(s) and where applicable, Business Internet Banking setup.

Use Supplement - Additional Operating Mandate to define additional operating mandate

### Lưu ý đối với thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

Thảm Quyền Điều Hành được xác định trong phần này chỉ dành cho Thiết Lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp mới.

Đối với những khách hàng hiện tại đã chọn Thiết Lập theo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp hiện có trong Mục 1.1, Thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp cho (các) tài khoản mới được chỉ định trong Mục 1.0 Thiết lập tài khoản sẽ tuân theo Thiết Lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp hiện có cho (các) tài khoản hiện có của Khách Hàng.

Sử dụng Đơn Yêu Cầu Thay Đổi Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp để cập nhật các Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch, Thảm Quyền Phê Duyệt và Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp nếu được yêu cầu.

### Important for Business Internet Banking setup

The Operating Mandate defined in this section is for new Business Internet Banking Setup only.

For existing customers who have selected 'Existing Business Internet Banking Setup' in Section 1.1, the Business Internet Banking Setup for new account(s) specified in Section 1.0 Account Setup will follow the existing Business Internet Banking Setup for your existing account(s).

Use a separate Business Internet Banking Maintenance form to update Transaction Approval Limits, Approval Mandate and Business Internet Banking Users if required.

## 2.1 Phạm Vi Thảm Quyền

### 2.1 Mandate Scope

#### Thông tin Thảm Quyền (Chọn một) / Mandate Details (Select one)

- Áp dụng đối với TẤT CẢ tài khoản mới được yêu cầu mở trong Giấy Đề Nghị này bao gồm cả Giấy Đề Nghị Bổ Sung – Các Tài Khoản Và Dịch Vụ Bổ Sung (nếu có)**  
For ALL new accounts requested in this Application including Supplement – Additional Account(s) and Services (if any)

Nếu để trống, mục này sẽ được chọn mặc định  
Default option if left blank.

- Chỉ áp dụng cho các tài khoản được chỉ định**  
For specified accounts only

Nêu rõ và sử dụng Giấy đề nghị Bổ sung - Thảm Quyền Điều hành Bổ sung để xác định Thảm Quyền Điều Hành đối với (các) tài khoản mới còn lại.  
Specify and use Supplement - Additional Operating Mandate to define the Operating Mandate remaining new account(s).

### Chọn Thảm quyền Điều hành mới hoặc áp dụng Thảm quyền Điều hành hiện tại

Select to define new Operating Mandate or use existing Operating Mandate

<input type="radio"/> <b>Thảm Quyền Điều Hành mới</b> New Operating Mandate	<p>Hoàn thành Mục 2.2 để xác định các Hạn mức Phê duyệt, Hạn mức Chấp Thuận Giao Dịch Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp và Điều kiện Chữ Ký/ Thảm Quyền Phê Duyệt và Mục 2.3 để thiết lập những Đại Diện Hợp Pháp/Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp.</p> <p>Complete Section 2.2 to define Authorisation Limits, Business Internet Banking Transaction Approval Limits and Signing Requirement/ Approval Mandate and Section 2.3 to set out Authorized Persons/Business Internet Banking Users.</p> <p>Tiếp tục hoàn tất Mục 2.2 các Hạn mức Phê duyệt và Điều kiện Chữ ký/ Thảm Quyền Phê Duyệt. Proceed to complete Section 2.2 Authorisation Limits and Signing Requirement/ Approval Mandate.</p>	
<input type="radio"/> <b>Theo các tài khoản doanh nghiệp đang mở tại UOB</b> As per existing UOB Corporate Accounts	<p>Nhập Số Tài khoản UOB (Phải là một tài khoản bằng cùng loại tiền) Các Hạn Mức Phê Duyệt, Điều kiện Chữ Ký và Đại Diện Hợp Pháp của các tài khoản tại Mục 2.1 Phạm Vi Thảm Quyền sẽ tuân theo tài khoản được ghi dưới đây.</p> <p>Enter UOB Account Number (Must state account of the same currency) Authorisation Limits, Signing Requirement and Authorised Persons of the accounts in Section 2.1 Mandate Scope will follow that of the account stated below.</p> <p>_____ - _____ - _____ - _____ Tiếp tục hoàn tất các nội dung tại Mục 3.0 Tự khai Thuế. Proceed to complete Section 3.0 Tax Self-Declarations.</p>	
<input type="radio"/> <b>Tham khảo ủy nhiệm đính kèm</b> Refer to attached mandate	<p>Tiếp tục hoàn tất các nội dung tại Mục 3.0 Tự khai Thuế. Proceed to complete Section 3.0 Tax Self-Declarations.</p>	

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



## 2.2 Hạn Mức Phê Duyệt và Điều Kiện Chữ Ký/Thảm Quyền Phê Duyệt

2.2 Authorisation Limits and Signing Requirement/Approval Mandate

Con dấu/Stamp

### Lưu ý / Note

1. Đối với các tổ chức, đơn vị phải bố trí kế toán trưởng theo pháp luật về kế toán, chữ ký của Kế toán trưởng (hoặc những người được ủy quyền của họ) trên các chứng từ giao dịch với ngân hàng là bắt buộc.

For organizations which are obliged to appoint Chief Accountant in accordance with accounting regulations, signatures of Chief Accountant (or their delegates) are mandatory in all banking transactions.

### 2. Nhóm chữ ký và Phương thức ký

Signature Groups and Method of signing

Mục I: Đại Diện Theo Pháp Luật và những Người Được Ủy Quyền của họ

Category I: Legal Representatives and their Authorised Persons

Mục II: Kế Toán Trưởng hoặc Người phụ trách kế toán và những Người Được Ủy Quyền của họ

Category II: Chief Accountant or Person in charge of Accounting and their Authorised Persons

Phương thức ký / Method of signing:

I+II là bắt buộc / I + II is mandatory

vui lòng ghi rõ, cho các trường hợp không phải thuộc quy định bên trên/Specify, for other cases other than the above:

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

### Các Hạn Mức Phê Duyệt (Chọn một)

Authorisation Limits (Select one)

Tiền tệ mặc định là Đồng. Nếu là loại tiền khác, vui lòng nêu rõ dưới đây.

The default currency is VND. If other currency, please indicate below.

Số tiền bất kỳ  
Any amount

### Các Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

Business Internet Banking Transaction Approval Limits

Số tiền bất kỳ  
Any amount

### Điều kiện Chữ ký/Thảm Quyền Phê Duyệt

Signing Requirement/Approval Mandate

đến \_\_\_\_\_  
Up to

đến \_\_\_\_\_  
Up to

\_\_\_\_\_

đến \_\_\_\_\_  
Up to

đến \_\_\_\_\_  
Up to

\_\_\_\_\_

đến \_\_\_\_\_  
Up to

đến \_\_\_\_\_  
Up to

\_\_\_\_\_

Từ \_\_\_\_\_  
Above

Từ \_\_\_\_\_  
Above

\_\_\_\_\_

Các Hạn mức Phê duyệt được cộng dồn, ví dụ: các Đại diện Hợp pháp cũng được phê duyệt số tiền thấp hơn.

Authorisation Limits are cumulative, e.g. these Authorised Persons may also approve lower amounts.

Các giao dịch ngoại tệ sẽ được tính dựa trên Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch tương đương bằng VND được nêu ở trên, theo tỷ giá hối đoái được xác định bởi Ngân Hàng. Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch sẽ áp dụng cho tất cả Người Phê Duyệt.

Foreign currency transactions will be calculated based on the VND-equivalent Transaction Approval Limit indicated above, according to the exchange rate as determined by the Bank. The Transaction Approval Limit will apply to all Authorisers.

Điều Kiện Chữ Ký /Thảm Quyền Phê Duyệt khác  
Other Signing Requirement/Approval Mandate

Ví dụ. [Một A và Một B HOẶC Một A và Một C HOẶC Hai B] kèm theo con dấu.  
E.g. "[One A and One B OR One A and One C OR Two Bs] plus stamp".

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



## 2.3 Thông tin của những Đại Diện Hợp Pháp/Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

2.3 Authorised Persons / Business Internet Banking User Information

Điền đầy đủ các thông tin của cá nhân và chỉ định vai trò của họ với tư cách là những Đại Diện Hợp Pháp và/hoặc Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp tại mục này.

Sử dụng Giấy Đề Nghị Bổ Sung – Đại Diện Hợp Pháp và Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp Bổ Sung để chỉ định hơn 5 Đại Diện Hợp Pháp và/hoặc Người Dùng Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp.

Complete this section with person details and specify their roles as Authorised Persons and/or Business Internet Banking users.

Use Supplement - Additional Authorised Persons/Business Internet Banking Users to appoint more than 5 Authorised Persons and/or Business Internet Banking Users.

### Mục I: Đại Diện Theo Pháp Luật và Những Người Được Ủy Quyền của Đại Diện Theo Pháp Luật

Category I: Legal Representative and Authorised Persons of Legal Representative

#### Đại Diện Theo Pháp Luật / Legal Representative

Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

Số điện thoại nơi làm việc

Office number

Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài

Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam

Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

Cư trú / Resident

Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

Khác

Others

### Lưu ý khi thiết lập Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp

Ngân Hàng sẽ có quyền chỉ định Tài Khoản Người Dùng nếu mục Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng để trống hoặc Ngân Hàng không thể cấp Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng theo yêu cầu của khách hàng.

#### Important for Business Internet Banking setup

The Bank will assign a User ID at its sole discretion if the Preferred User ID is left blank or cannot be allocated.

Người điều hành tài khoản

Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4

Set as Account Signatory

Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp

Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User

For new Business Internet Banking customer only.

Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID

Minimum 8 characters with no space or special characters.

Số điện thoại di động

Mobile number

Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.

To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

Chọn vai trò người dùng

Select role type

Người truy vấn

Enquirer

Người thực hiện

Maker

Quản trị viên

Administrator

Người phê duyệt

Authoriser

**Người truy vấn**— Chỉ xem thông tin tài khoản.

Enquirer— View account details only.

**Quản trị viên**— Tạo/duy trì thông tin và quyền truy cập của tất cả người dùng. Duy trì mật khẩu của (các) người dùng và cấp thiết bị bảo mật cho tất cả người dùng ngoại trừ các Quản trị viên và Người phê duyệt.

Administrator— Create/maintain all user and access profiles. Maintain user(s) passwords and assign tokens to all user(s) except Administrators and Authorisers.

**Người thực hiện**— Tạo tất cả các loại giao dịch và xem thông tin tài khoản.

Maker— Create all types of transactions and view account details.

**Người phê duyệt**— Tạo/phê duyệt giao dịch và xem thông tin tài khoản.

Authoriser— Create/approve transactions and view account details.

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



Người Được Ủy Quyền của Người Đại Diện Theo Pháp Luật / Authorised Persons of Legal Representative

Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

  

Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

Số điện thoại nơi làm việc

Office number

Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài  
Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam

Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

Cư trú / Resident

Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

A  B  C  Khác  
Others

Người điều hành tài khoản

Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4  
Set as Account Signatory

Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp

Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User

For new Business Internet Banking customer only.

Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID

Minimum 8 characters with no space or special characters.

Số điện thoại di động

Mobile number

Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.

To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

Chọn vai trò người dùng

Select role type

Người truy vấn  
Enquirer

Người thực hiện  
Maker

Quản trị viên  
Administrator

Người phê duyệt  
Authoriser

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



Người được ủy quyền của người đại diện theo pháp luật / Authorised Persons of Legal Representative

Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

  

Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

Số điện thoại nơi làm việc

Office number

Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài  
Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam

Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

Cư trú / Resident

Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

A  B  C  Khác  
Others

Người điều hành tài khoản

Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4

Set as Account Signatory

Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp  
Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User

For new Business Internet Banking customer only.

Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID

Minimum 8 characters with no space or special characters.

Số điện thoại di động

Mobile number

Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.

To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

Chọn vai trò người dùng

Select role type

Người truy vấn  
Enquirer

Người thực hiện  
Maker

Quản trị viên  
Administrator

Người phê duyệt  
Authoriser



# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



## Mục II: Kế Toán Trưởng hoặc Người phụ trách kế toán và những Người Được Ủy Quyền của Kế Toán Trưởng hoặc Người phụ trách kế toán

Category II: Chief Accountant or Person in charge of Accounting and their Authorised Persons

### Kế Toán Trưởng hoặc Người phụ trách kế toán

Chief Accountant or Person in charge of Accounting

#### Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

  

#### Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

#### Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

#### Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

#### Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

#### Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

#### Số điện thoại nơi làm việc

Office number

#### Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài  
Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam  
Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp  
Date of issuance/Place of issuance

#### Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

- Cư trú / Resident  
 Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

#### Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

- A  B  C  Khác  
Others

Người điều hành tài khoản  
Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4  
Set as Account Signatory  
Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp  
Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User  
For new Business Internet Banking customer only.

#### Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID  
Minimum 8 characters with no space or special characters.

#### Số điện thoại di động

Mobile number

#### Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.  
To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

#### Chọn vai trò người dùng

Select role type

- Người truy vấn Enquirer  Người thực hiện Maker  
 Quản trị viên Administrator  Người phê duyệt Authoriser

**Người truy vấn**— Chỉ xem thông tin tài khoản.  
Enquirer— View account details only.

**Quản trị viên**— Tạo/duy trì thông tin và quyền truy cập của tất cả người dùng. Duy trì mật khẩu của (các) người dùng và cấp thiết bị bảo mật cho tất cả người dùng ngoại trừ các Quản trị viên và Người phê duyệt.

**Administrator**— Create/maintain all user and access profiles. Maintain user(s) passwords and assign tokens to all user(s) except Administrators and Authorisers.

**Người thực hiện**— Tạo tất cả các loại giao dịch và xem thông tin tài khoản.

**Maker**— Create all types of transactions and view account details.

**Người phê duyệt**— Tạo/phê duyệt giao dịch và xem thông tin tài khoản.

**Authoriser**— Create/approve transactions and view account details.

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



Người Được Ủy Quyền của Kế Toán Trưởng / Authorised Persons of Chief Accountant

Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

  

Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

Số điện thoại nơi làm việc

Office number

Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài  
Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam

Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

Cư trú / Resident

Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

A  B  C  Khác  
Others

Người điều hành tài khoản

Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4

Set as Account Signatory

Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp

Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User

For new Business Internet Banking customer only.

Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID

Minimum 8 characters with no space or special characters.

Số điện thoại di động

Mobile number

Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.

To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

Chọn vai trò người dùng

Select role type

Người truy vấn  
Enquirer

Người thực hiện  
Maker

Quản trị viên  
Administrator

Người phê duyệt  
Authoriser

# 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



Người Được Ủy Quyền của Kế Toán Trưởng / Authorised Persons of Chief Accountant

Họ tên (theo giấy tờ tùy thân)

Full Name (As per ID document)

  

Ngày tháng năm sinh/Quốc tịch

Date of birth (DD/MM/YYYY)/Nationality

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân

ID/Passport number/National identity number

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Nơi đăng ký thường trú

Permanent address

Chỗ ở hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú)

Current address (If different from permanent address)

Số điện thoại nơi làm việc

Office number

Chức vụ

Designation

Chọn nếu là người nước ngoài

Select if you are a Foreigner

Số thị thực/Thẻ tạm trú tại Việt Nam

Visa number/Temporary resident card in Vietnam

Ngày cấp/Nơi cấp

Date of issuance/Place of issuance

Tình Trạng Cư Trú / Resident Status

Cư trú / Resident

Không cư trú / Non-Resident

Chữ ký mẫu 1 / Specimen signature 1

Chữ ký mẫu 2 / Specimen signature 2

Phân công nhóm ký / Assign signing group

Nhóm mặc định 'A' / Defaulted to 'A' if left blank.

A

B

C

Khác

Others

Người điều hành tài khoản

Chỉ thực hiện các quyền theo Điều 19 của Phần 4

Set as Account Signatory

Only authorized to act according to Clause 19 of Section 4.

Đặt làm Đại Diện Hợp Pháp

Set as Authorised Person

Đặt làm người dùng Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

Chỉ dành cho Khách Hàng mới sử dụng

Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp.

Set as Business Internet Banking User

For new Business Internet Banking customer only.

Tài Khoản Người Dùng Muốn Sử Dụng

Tối thiểu 8 ký tự không có khoảng trắng hoặc ký tự đặc biệt.

Preferred User ID

Minimum 8 characters with no space or special characters.

Số điện thoại di động

Mobile number

Địa chỉ thư điện tử

Email address

Để nhận các thông báo Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp qua tin nhắn SMS và thư điện tử.

To receive Business Internet Banking SMS and Email notifications

Chọn vai trò người dùng

Select role type

Người truy vấn

Enquirer

Người thực hiện

Maker

Quản trị viên

Administrator

Người phê duyệt

Authoriser

## 2.0 Thảm Quyền Điều Hành

2.0 Operating Mandate



### 2.4 Cung Cấp Thông Tin Tài Khoản

2.4 Provision Of Account Information

Được ủy quyền để cung cấp cho Ngân Hàng bất kì thông tin nào liên quan đến Tài Khoản đồng thời các Đại Diện Hợp Pháp được ủy quyền để yêu cầu Ngân Hàng cung cấp thông tin hoặc xác nhận liên quan đến các Tài Khoản.

Be authorised to provide the Bank with any information in relation to the Account and the Authorised Persons be authorised to request the Bank for any information or confirmation in relation to the Accounts.

---

<b>Tên</b> Name	<b>Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân</b> ID/Passport/National Identity number
--------------------	---

---

---

**Thư điện tử**  
Email

**Số liên lạc**  
Contact number

---

+

---

---

<b>Tên</b> Name	<b>Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân</b> ID/Passport/National Identity number
--------------------	---

---

---

**Thư điện tử**  
Email

**Số liên lạc**  
Contact number

---

+

---

---

<b>Tên</b> Name	<b>Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân</b> ID/Passport/National Identity number
--------------------	---

---

---

**Thư điện tử**  
Email

**Số liên lạc**  
Contact number

---

+

---

# 3.0 Tự Khai Thuế

## 3.0 Tax Self-Declarations



Nếu Khách Hàng có bất kỳ câu hỏi nào về mẫu tự khai thuế này, vui lòng tham khảo ý kiến của tư vấn thuế.  
If you have any questions about this tax self-declaration form, please speak to your tax adviser.

### Chọn một/ Select one declaration

Khai báo mới

New declaration

Tiếp tục hoàn tất các Mục 3.1, 3.2, 3.3 và 3.4 theo yêu cầu.  
Proceed to complete Sections 3.1, 3.2, 3.3 and 3.4 as required.

Tham khảo các tờ khai đính kèm

Refer to attached declarations

Chọn mục này nếu Khách Hàng đã khai báo tình trạng thuế tại một tài liệu riêng. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác nhận và Thỏa thuận.

Choose this option if you have declared your tax status separately. Proceed to section 4.0 Confirmation and Agreement

Chúng tôi đã thực hiện kê khai

I have an existing declaration

Không có thay đổi nào đối với chứng nhận cho phép giữ lại trước đó của Hoa Kỳ hoặc (các) bản tự chứng nhận FATCA được gửi cho UOB. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác nhận và Thỏa thuận. No changes to the previous US withholding certificate or FATCA self-certification(s) submitted to the Bank. Proceed to Section 4.0 Confirmation and Agreement.

Hoàn thành phần sau đây dựa trên loại hình Tổ chức của Khách hàng. Phần được đánh dấu ✓ là bắt buộc.  
Complete the following section based on your Entity type. Ticked sections are mandatory.

Phần Section	3.1	3.2	3.3	3.4
Doanh Nghiệp Tư Nhân (Chủ sở hữu cá nhân) Sole Proprietorship (Individual Owners)	✓	✓	✓	Tùy tình trạng Conditional
Doanh Nghiệp Tư Nhân (Chủ sở hữu không phải là cá nhân) Sole Proprietorship (Non-Individual Owners)	✓	✓	N/A	N/A
Các tổ chức khác Other entities	N/A	✓	✓	Tùy tình trạng Conditional

## 3.1 Thông Tin Của Chủ Sở Hữu Doanh Nghiệp Tư Nhân

### 3.1 Sole Proprietorship Owner's Information

Phần này chỉ được yêu cầu nếu Khách Hàng là Doanh Nghiệp Tư Nhân. Cung cấp thông tin về Chủ Sở Hữu (Cá nhân/Không phải Cá nhân) của Doanh Nghiệp Tư Nhân và không phải là thông tin của Doanh Nghiệp Tư Nhân.

This section is required only if you are a Sole Proprietorship. Provide the Sole Proprietorship (Individual/ Non-Individual) Owner's information and not the particulars of the Sole Proprietorship.

Tên/Tên doanh nghiệp đã đăng ký

Name/Registered business name

\_\_\_\_\_

Quốc tịch/Quốc gia thành lập

Nationality/Country of incorporation

\_\_\_\_\_

Nơi sinh

Country of birth

\_\_\_\_\_

Ngày sinh/Ngày thành lập

Date of birth/incorporation (DD/MM/YYYY)

\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_

Số ID/Số đăng ký kinh doanh

ID number/Business registration number

\_\_\_\_\_

Địa chỉ cư trú/Địa chỉ đăng ký

Residential address/Registered address

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

## 3.2 Tự Chứng Nhận FATCA

### 3.2 FATCA Self-Certification

Kê khai FATCA bởi chủ sở hữu cá nhân của doanh nghiệp tư nhân

FATCA Declaration by individual owner of sole proprietorship

Tôi là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ

I am a US Person

Số An Sinh Xã Hội

Social security number

\_\_\_\_\_

Tôi không phải là Người Cư Trú Ở

Hoa Kỳ

I am not a US Person

Tiếp tục hoàn tất Mục 4 / Please proceed to Section 4

Kê khai FATCA bởi chủ sở hữu tổ chức, hoặc chủ sở hữu không phải là cá nhân của doanh nghiệp tư nhân

FATCA Declaration by entity, or non-individual owner of sole proprietorship

Chủ sở hữu là tổ chức (hoặc chủ sở hữu không phải là tổ chức của doanh nghiệp tư nhân) có được đăng ký, thành lập, cấu thành hoặc tổ chức tại Hoa Kỳ không?

Is the entity (or the non-individual owner of the sole proprietorship) incorporated, established, constituted or organised in the U.S.?

Có / Yes

Số TIN Hoa Kỳ

United States TIN number

\_\_\_\_\_

Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ Được Nêu Cụ Thể  
Specified US person

Phải / Yes

Không phải / No

Tiếp tục hoàn tất Mục 4 / Please proceed to Section 4

Không / No

Vui lòng hoàn thành các mục sau đây / Please complete the following sections.

# 3.0 Tự Khai Thuế

3.0 Tax Self-Declarations



## 3.3 Trạng thái FATCA

3.3 FATCA Status

Vui lòng chọn một trong những mô tả sau phù hợp nhất với Tổ chức

Select one of the following statements that best describes the Entity

	Hướng dẫn Instructions	Tình trạng FATCA nếu không phải là người cư trú nộp thuế tại Hoa Kỳ FATCA status if non-US tax resident
<input type="radio"/> <b>Kinh doanh thụ động</b> Passive Business Hơn 50% tổng thu nhập của Khách Hàng từ Thu Nhập Thụ Động trong năm trước hoặc Hơn 50% tài sản của Khách Hàng đã được sử dụng để tạo Thu Nhập Thụ Động trong năm trước. More than 50% of your gross income from Passive Income in the previous year, or More than 50% of your assets were used to produce Passive Income in the previous year.	Tiếp tục hoàn tất Mục 3.4 Người Chi Phối. Proceed to complete Section 3.4 Controlling Person(s).	Tổ Chức Phi Tài Chính Nước Ngoài Có Thu Nhập Thụ Động Passive Non-Financial Foreign Entity
<input type="radio"/> <b>Kinh Doanh Chủ Động</b> Active Business Dưới 50% tổng thu nhập của Khách Hàng từ Thu nhập Thụ động trong năm trước, và Dưới 50% tài sản của Khách Hàng được sử dụng để tạo Thu nhập thụ động trong năm trước. Less than 50% of your gross income from Passive Income in the previous year, and Less than 50% of your assets were used to produce Passive Income in the previous year.	Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác nhận và Thỏa thuận. Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.	
<input type="radio"/> <b>Công ty Đại Chúng Niêm Yết hoặc Tổ Chức Có Liên Quan của Công ty Đại Chúng Niêm Yết</b> Publicly Listed Company or its Related Entity Chứng khoán thường được giao dịch trên một hoặc nhiều thị trường chứng khoán được công nhận hoặc Một Tổ Chức Có Liên Quan của một tổ chức có cổ phiếu thường được giao dịch trên một thị trường chứng khoán được công nhận. Stock is regularly traded on one or more established securities markets, or A Related Entity of an entity the stock of which is regularly traded on an established securities market.	1. Tên thị trường chứng khoán được công nhận Name of established securities market _____ 2. Tên của Tổ Chức Có Liên Quan (nếu có) Name of Related Entity (if any) _____ 3. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.	Tổ Chức Phi Tài Chính Có Thu Nhập Chủ Động Active Non-Financial Foreign Entity
<input type="radio"/> <b>Tổ chức từ thiện</b> Charities	Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.	
<input type="radio"/> <b>Công ty mẹ hoặc Công ty Tập đoàn</b> Holding Company or Group Company Về cơ bản, tất cả các hoạt động kinh doanh của Khách Hàng bao gồm: Nắm giữ (toàn bộ hoặc một phần) cổ phiếu lưu hành của, hoặc Cung cấp tài chính và dịch vụ cho một hoặc nhiều công ty con tham gia vào hoạt động thương mại / kinh doanh không thuộc TCTC. Tuy nhiên, Khách Hàng không hoạt động như một quỹ đầu tư tư nhân, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ mua lại có đòn bẩy hoặc bất kỳ phương tiện đầu tư nào có mục đích mua lại hoặc tài trợ cho các công ty và sau đó giữ lợi ích trong các công ty đó làm tài sản vốn cho mục đích đầu tư. Substantially all your business activities consist of: Holding (wholly or partially) the outstanding share of, or Providing financing and services to one or more subsidiaries that engage in non-FI trade/ business. However, you do not operate as a private equity fund, venture capital fund, leveraged buyout fund, or any investment vehicle whose purpose is to acquire or fund companies and then hold interests in those companies as capital assets for investment purposes.	Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.	

# 3.0 Tự Khai Thuế

3.0 Tax Self-Declarations



	<b>Hướng dẫn</b> <small>Instructions</small>	<b>Tình trạng FATCA nếu không phải là người cư trú nộp thuế tại Hoa Kỳ</b> <small>FATCA status if non-US tax resident</small>
<input type="radio"/> <b>Tổ Chức Tài Chính</b> <small>Financial Institution</small>  Tổ chức đầu tư nằm trong khu vực tài phán không tham gia và được quản lý bởi một tổ chức tài chính khác. <small>Investment Entity located in a Non-Participating Jurisdiction and managed by another Financial Institution.</small>	1. Cung cấp GIIN. <small>Provide GIIN.</small>  _____ . _____ .  _____ . _____  2. Cung cấp giấy chứng nhận cho phép giữ lại của Hoa Kỳ. <small>Provide U.S. withholding certificate. U.S. IRS Form W-8BEN-E / W-8IMY / W-8ECI / W-8EXP.</small>  3. Tiếp tục hoàn tất Mục 3.4 Người Chi Phối. <small>Proceed to Complete Section 3.4 Controlling Person(s).</small>	
<input type="radio"/> <b>Tổ Chức Tài Chính</b> <small>Financial Institution</small>  Tổ Chức Đầu Tư khác <small>Other Investment Entity.</small>	1. Cung cấp GIIN. <small>Provide GIIN.</small>  _____ . _____ .  _____ . _____  2. Cung cấp giấy chứng nhận cho phép giữ lại của Hoa Kỳ. <small>Provide U.S. withholding certificate. U.S. IRS Form W-8BEN-E / W-8IMY / W-8ECI / W-8EXP.</small>  3. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. <small>Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.</small>	Tổ Chức Tài Chính <small>Financial Institution</small>
<input type="radio"/> <b>Tổ Chức Tài Chính</b> <small>Financial Institution</small>  Tổ chức lưu ký, tổ chức quản lý tài sản hoặc Công Ty Bảo Hiểm Cụ Thể. <small>Depository Institution, Custodial Institution or Specified Insurance Company.</small>	1. Cung cấp GIIN <small>Provide GIIN.</small>  _____ . _____ .  _____ . _____  2. Cung cấp chứng nhận giữ lại của Hoa Kỳ. <small>Provide U.S. withholding certificate U.S. IRS Form W-8BEN-E / W-8IMY / W-8ECI / W-8EXP.</small>  3. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa thuận. <small>Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.</small>	
<input type="radio"/> <b>Tổ Chức Chính Phủ hoặc Ngân Hàng Trung Ương</b> <small>Government Entity or Central Bank</small>  Chính phủ và các cơ quan liên quan đến chính phủ (bao gồm các Bộ, Hội đồng theo luật định, Hội đồng thị trấn), Ngân hàng Trung ương <small>Government and government-linked entities (including Ministries, Statutory Boards, Town Councils). Central Bank.</small>	Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. <small>Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.</small>	Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng Miễn Thuế <small>Exempt Beneficial Owner</small>
<input type="radio"/> <b>Tổ Chức Quốc Tế</b> <small>International Organisations</small>  Bất kỳ tổ chức quốc tế hoặc đơn vị thuộc sở hữu hoàn toàn của các tổ chức này <small>Any international organisation or wholly owned agency or instrumentality thereof.</small>	Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa Thuận. <small>Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.</small>	
<input type="radio"/> <b>Tình trạng khác</b> <small>Other Status</small>  Nếu Khách Hàng không thuộc bất kỳ trạng thái nào ở trên, Khách Hàng vui lòng nêu rõ tình trạng FATCA của mình. <small>If you do not fall under any of the above statuses, please specify your FATCA.</small>	1. Trạng thái FATCA <small>FATCA Status</small>  _____ Cung cấp chứng nhận cho phép giữ lại của Hoa Kỳ. <small>Provide U.S. withholding certificate. U.S. IRS Form W-8BEN-E / W-8IMY / W-8ECI / W-8EXP.</small>  2. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.0 Xác Nhận và Thỏa thuận. <small>Proceed to complete Section 4.0 Confirmation and Agreement.</small>	Như được chỉ định <small>As specific</small>

# 3.0 Tự Khai Thuế

3.0 Tax Self-Declarations



## 3.4 Người Chi Phối

### 3.4 Controlling Person(s)

Hoàn thành phần bên dưới chỉ khi tình trạng FATCA của Khách Hàng thuộc một trong những trường hợp sau:

Tổ Chức Phi Tài Chính Nước Ngoài Có Thu Nhập Tự Động / Tổ Chức Tài Chính-Tổ Chức Đầu Tư nằm trong Khu Vực Tài Sản Không Tham Gia và được quản lý bởi một Tổ Chức Tài Chính khác.

Complete below section only if your FATCA is any of the following:

Passive Non-Financial Foreign Entity/Financial Institution-Investment Entity located in a Non-Participating Jurisdiction and managed by another Financial Institution.

Chọn một / Select one

Không ai trong số những Người Chi Phối (có tỷ lệ sở hữu từ 25% trở lên) của Công Ty là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ. Tiếp tục hoàn tất Mục 4.  
None of the Controlling Persons (whose percentage of ownership is 25% or greater) of the Company is/ are U.S. Person(s). Proceed to Section 4.

Một hoặc nhiều Người Chi Phối (có tỷ lệ sở hữu từ 25% trở lên) của Công Ty là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ có thông tin được liệt kê bên dưới.  
One or more of the Controlling Persons (whose percentage of ownership is 25% or greater) of the Company is / are U.S. Person(s) details of whom are listed below.

#### Lưu ý

Khách Hàng bảo đảm rằng người chi phối đã xác nhận rằng thông tin trong phần này là chính xác và đã được cập nhật.

#### Important

You represent that the controlling person/s have confirmed that the information in this section is accurate and up to date.

Tên Name	Số IC/Hộ chiếu IC/Passport number	Quốc gia cấp IC/Hộ chiếu IC/Passport issuing country
_____	_____	_____

Địa chỉ cư trú Residential address	Quốc gia của địa chỉ Country of address
_____	_____

Số TIN của Hoa Kỳ United States TIN number	Tỷ lệ sở hữu Percentage of ownership
_____	_____ %

Tên Name	Số IC/Hộ chiếu IC/Passport number	Quốc gia cấp IC/Hộ chiếu IC/Passport issuing country
_____	_____	_____

Địa chỉ cư trú Residential address	Quốc gia của địa chỉ Country of address
_____	_____

Số TIN của Hoa Kỳ United States TIN number	Tỷ lệ sở hữu Percentage of ownership
_____	_____ %

Tên Name	Số IC/Hộ chiếu IC/Passport number	Quốc gia cấp IC/Hộ chiếu IC/Passport issuing country
_____	_____	_____

Địa chỉ cư trú Residential address	Quốc gia của địa chỉ Country of address
_____	_____

Số TIN của Hoa Kỳ United States TIN number	Tỷ lệ sở hữu Percentage of ownership
_____	_____ %

Tên Name	Số IC/Hộ chiếu IC/Passport number	Quốc gia cấp IC/Hộ chiếu IC/Passport issuing country
_____	_____	_____

Địa chỉ cư trú Residential address	Quốc gia của địa chỉ Country of address
_____	_____

Số TIN của Hoa Kỳ United States TIN number	Tỷ lệ sở hữu Percentage of ownership
_____	_____ %



# 4.0 Xác Nhận Và Thỏa Thuận

## 4.0 Confirmation and Agreement



Chúng tôi, Khách Hàng có tên trên Giấy đề nghị này (tất cả các dẫn chiếu đến "Giấy Đề Nghị" sẽ bao gồm các Giấy đề nghị Bổ sung được chọn tại Khoản 27. bên dưới), thông qua (các) Đại Diện Hợp Pháp có tên tại Mục 2.3 bên trên ("các) Đại Diện Hợp Pháp"):

### Tài khoản và Dịch vụ

- theo đây yêu cầu và ủy quyền cho Ngân Hàng mở, sửa đổi và duy trì (các) Tài khoản có liên quan được liệt kê trong Giấy đề nghị tại Mục 1 (Thiết lập Tài khoản), trong đó, chúng tôi cam kết rằng chỉ có một tài khoản vốn đầu tư trực tiếp ("DICA") hoặc tài khoản vốn đầu tư nước ngoài gián tiếp ("FIICA") được duy trì với Ngân Hàng và không có bất kỳ DICA hay FIICA nào khác được duy trì với bất kỳ ngân hàng nào khác;
- xác nhận rằng thẩm quyền điều hành các Tài khoản đó phải phù hợp với (các) ủy quyền tài khoản mà chúng tôi sẽ đăng ký/đã đăng ký với Ngân Hàng, như được sửa đổi hoặc bổ sung tùy từng thời điểm;
- để mở và quản lý Tài khoản và mọi tài khoản khác với Ngân Hàng, trước hoặc sau ngày của Giấy Đề Nghị này, tuyên bố và xác nhận rằng:

- chúng tôi bổ nhiệm một kế toán trưởng (người này không phải là Đại Diện Theo Pháp Luật của chúng tôi)
- chúng tôi không bổ nhiệm kế toán trưởng bởi vì chúng tôi là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của một cá nhân, do đó Đại Diện Theo Pháp Luật của chúng tôi cũng đồng thời là kế toán trưởng
- chúng tôi không bổ nhiệm kế toán trưởng vì chúng tôi là doanh nghiệp siêu nhỏ theo luật hiện hành (nếu đánh dấu vào nội dung này, vui lòng chuyển đến Khoản 4 bên dưới)  
(Để làm rõ, doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp thuộc khu vực:  
(i) Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản/Công nghiệp và xây dựng với tổng số nhân viên là 10 người/dưới 10 người và tổng doanh thu của năm hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỷ VNĐ; hoặc  
(ii) Thương mại và dịch vụ với tổng số nhân viên là 10 người/dưới 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỷ VNĐ)

### 4. áp dụng cho doanh nghiệp siêu nhỏ

Với mục đích mở và quản lý Tài Khoản và mọi tài khoản khác với Ngân Hàng tại mọi thời điểm, chúng tôi bằng văn bản này tuyên bố và xác nhận rằng:

- chúng tôi chỉ định người phụ trách kế toán (người không phải là Đại Diện Theo Pháp Luật của chúng tôi)
- chúng tôi không chỉ định người phụ trách kế toán vì chúng tôi là doanh nghiệp siêu nhỏ thuộc sở hữu của một cá nhân, do đó Đại Diện Theo Pháp Luật của chúng tôi đồng thời là người phụ trách kế toán.

5. xác nhận rằng việc nộp Giấy đề nghị này và việc Ngân Hàng nhận Giấy Đề Nghị này không có nghĩa là Ngân Hàng đã phê duyệt Giấy đề nghị này; Ngân Hàng có quyền từ chối việc đăng ký bất kỳ và tất cả các dịch vụ mà không cần đưa ra bất kỳ lý do nào;

6. xác nhận rằng tất cả thông tin được cung cấp trong Giấy Đề Nghị này là đúng và chính xác theo sự hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm nộp Giấy Đề Nghị này;

7. xác nhận rằng chúng tôi đã đọc và hiểu thông báo bảo mật của Ngân Hàng (áp dụng cho doanh nghiệp) (có sẵn tại trang web uob.com.vn và tại Ngân Hàng), là một phần không tách rời của các điều khoản và điều kiện điều chỉnh mối quan hệ của chúng tôi với Ngân Hàng. Chúng tôi khẳng định và bảo đảm với Ngân Hàng rằng khi cung cấp cho Ngân Hàng dữ liệu cá nhân của (các) cá nhân có liên quan tại từng thời điểm, chúng tôi đã có được sự đồng ý của (các) cá nhân có liên quan đối với việc thu thập, sử dụng và tiết lộ dữ liệu cá nhân nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu giao dịch ngân hàng cơ bản, mục đích liên kết thương mại, nghiên cứu và tiếp thị như được mô tả trong thông báo bảo mật của Ngân Hàng (áp dụng cho doanh nghiệp);

8. đồng ý rằng, khi Giấy Đề Nghị này được Ngân Hàng chấp nhận, Giấy Đề Nghị này, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Điều Chỉnh Tài Khoản Và Dịch Vụ của Ngân Hàng, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Bổ Sung Áp Dụng Với Tài Khoản Và Dịch Vụ của Ngân Hàng, được sửa đổi hoặc bổ sung tại từng thời điểm (có sẵn tại trang web <https://www.uob.com.vn/web-resources/commercial/pdf/commercial/en/transaction/common/uobv-cmb-tnc-governing-accounts-services-tnc.pdf> hoặc tại trụ sở của Ngân Hàng) (gọi chung là "các Điều Kiện") tạo thành một hợp đồng ràng buộc giữa Ngân Hàng và chúng tôi liên quan đến việc mở và quản lý các Tài Khoản của chúng tôi và bất kỳ Dịch vụ nào được đăng ký tại Giấy Đề Nghị này ("Hợp Đồng") với số Hợp Đồng là số tài khoản của tài khoản đầu tiên được Ngân Hàng mở cho chúng tôi theo Giấy Đề Nghị này;

9. xác nhận rằng chúng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý bị ràng buộc bởi Hợp Đồng và sẽ đảm bảo rằng (các) Đại Diện Hợp Pháp của chúng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý tuân thủ Hợp Đồng;

10. đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm với chúng tôi về bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp nhằm đáp ứng mọi nghĩa vụ hoặc yêu cầu, tại Việt Nam hoặc các nơi khác trên thế giới, liên quan đến việc ngăn chặn mọi hoạt động bất hợp pháp bao gồm gian lận, rửa tiền, hoạt động khủng bố, hối lộ, tham nhũng, hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp trừng phạt kinh tế hoặc thương mại nào;

11. xem xét việc Ngân Hàng chấp nhận Giấy Đề Nghị này, cam kết, bảo đảm và đồng ý với Ngân Hàng như sau:

a) (các) chữ ký trên Giấy Đề Nghị này được xem như là (các) chữ ký mẫu của tất cả (các) Đại Diện Hợp Pháp của chúng tôi cho mục đích điều hành (các) tài khoản và

giao dịch ngân hàng được chỉ định tại Giấy Đề Nghị này và/hoặc theo thỏa thuận giữa chúng tôi và Ngân Hàng tại từng thời điểm trừ khi và cho đến khi chúng tôi gửi văn bản thông báo kèm theo các tài liệu có liên quan cho Ngân Hàng bằng văn bản về bất kỳ thay đổi nào để Ngân Hàng thực hiện theo các thay đổi đó phù hợp với các Điều Kiện;

b) cho phép Ngân Hàng ghi nợ tất cả phí và lệ phí đăng ký (bao gồm phí phải trả cho việc cấp thiết bị bảo mật mới), phí quản lý và dịch vụ liên quan đến Giấy Đề Nghị này và/hoặc sử dụng bất kỳ dịch vụ nào được đăng ký theo Giấy Đề Nghị này vào (các) tài khoản của chúng tôi được duy trì với Ngân Hàng;

c) nếu có yêu cầu mở Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn trong Giấy Đề Nghị này, Ngân Hàng sẽ, trừ khi và cho đến khi nhận được chỉ thị khác bằng văn bản, chuyển tiền lãi phát sinh từ Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn vào tài khoản vãng lai;

d) không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác mà Ngân Hàng có thể có, sẽ bồi hoàn cho Ngân Hàng, đảm bảo Ngân Hàng được bồi hoàn và tránh khỏi mọi trách nhiệm, hành động, khiếu nại, tổn thất, thiệt hại, chi phí và phí tổn (bao gồm nhưng không giới hạn chi phí pháp lý trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ) mà Ngân Hàng đã gánh chịu hoặc phát sinh cho Ngân Hàng do, hoặc liên quan đến tuyên bố của chúng tôi liên quan đến FATCA là không chính xác, không cập nhật hoặc không đúng sự thật;

e) đồng ý tuân thủ các yêu cầu của FATCA. Nếu vào bất cứ thời điểm nào trong tương lai, chúng tôi trở thành một tổ chức nước ngoài có sở hữu của Hoa Kỳ (hoặc nếu có một hoặc nhiều dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ liên quan đến (các) tài khoản của chúng tôi mở tại Ngân Hàng khiến cho (các) Tài Khoản của chúng tôi được xem như (các) Tài Khoản của tổ chức nước ngoài có sở hữu của Hoa Kỳ: (i) chúng tôi phải thông báo cho Ngân Hàng bằng văn bản trong vòng ba mươi (30) ngày về bất kỳ thay đổi nào ảnh hưởng đến tình trạng thuế của chúng tôi căn cứ theo FATCA, bất kỳ quy định pháp luật hoặc hiệp định nào khác bởi và giữa các chính phủ; và (ii) hoàn tất và cung cấp cho Ngân Hàng bất kỳ tài liệu nào, và cung cấp thông tin như được Ngân Hàng yêu cầu trong vòng bảy (7) ngày cho Ngân Hàng để Ngân Hàng tuân thủ các nghĩa vụ FATCA và/hoặc chính sách và quy trình nội bộ của Ngân Hàng;

12. Chúng tôi thừa nhận và đồng ý rằng Ngân Hàng có thể, trong phạm vi được pháp luật cho phép, thuê hoặc hợp tác với các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba, bao gồm hệ thống thanh toán, hệ thống bù trừ hoặc trung gian thanh toán, các định chế tài chính, các bên cung cấp dịch vụ và chuyên gia tư vấn điện tử, cho dù là nhà thầu độc lập, nhà thầu phụ hoặc đại lý, liên quan đến các dịch vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho chúng tôi tại từng thời điểm. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi được, hiểu và đồng ý chịu ràng buộc bởi những điều khoản và điều kiện liên quan khác do Ngân Hàng cung cấp để điều chỉnh các dịch vụ đó.

### Thẩm Quyền Liên Quan Đến Tài Khoản

(Các) Đại Diện Hợp Pháp được chúng tôi bổ nhiệm và ủy quyền hợp lệ để hành động thay mặt chúng tôi liên quan đến các Tài Khoản được mở tại Ngân Hàng, bao gồm:

13. được ủy quyền phê duyệt và ký vào Giấy đề nghị này và mở, duy trì, phong tỏa và đóng tất cả (các) Tài Khoản sẽ được mở và duy trì với Ngân Hàng tại từng thời điểm;

14. được ủy quyền để yêu cầu Ngân Hàng và chỉ định và/hoặc hủy bỏ bất kỳ Người Dùng Cửa Khách Hàng nào khác liên quan đến tất cả các vấn đề về Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp UOB, Ứng dụng UOB Business hoặc bất kỳ dịch vụ ngân hàng điện tử nào khác;

15. được ủy quyền thay mặt chúng tôi đăng ký hoặc hủy bỏ sử dụng bất kỳ dịch vụ ngân hàng điện tử nào và bổ sung, sửa đổi hoặc xóa bất kỳ Tài Khoản và dịch vụ nào có liên quan;

16. được ủy quyền thay mặt chúng tôi phê duyệt và ký kết bất kỳ thư bảo lãnh, thư bồi hoàn hoặc thư bồi hoàn đối ứng hoặc bất kỳ thư cam kết nào liên quan đến việc sử dụng và quản lý bất kỳ Tài Khoản và/hoặc bất kỳ khoản tín dụng và dịch vụ nào do Ngân Hàng cung cấp;

17. được ủy quyền để cung cấp và ký bất kỳ chỉ thị nào liên quan đến tài chính thương mại, bao gồm nhưng không giới hạn nhờ thu chứng từ, bảo lãnh, thư tín dụng xuất khẩu (thông báo, xác nhận, kiểm tra chứng từ);

18. được ủy quyền thay mặt chúng tôi phê duyệt, chấp nhận, ký, xác nhận và thực hiện mọi thỏa thuận, mọi chứng từ và tài liệu liên quan đến giao dịch kỳ hạn, hoàn đổi ngoại tệ và mua bán giấy tờ có giá (bao gồm cả trái phiếu) và thực hiện bất kỳ hành động nào có liên quan để hoàn tất giao dịch với Ngân Hàng;

19. được ủy quyền để rút tiền mặt từ, chuyển bất kỳ khoản tiền nào từ và đến Tài Khoản của chúng tôi theo hạn mức quy định (nếu có); và

20. được ủy quyền để chấp thuận, ký, ký phát và cung cấp bất kỳ công cụ thanh toán, tiền gửi, tiền gửi có kỳ hạn nào thay mặt chúng tôi.

**Thẩm Quyền Điều Chỉnh Các Thay Đổi Sau Đây**  
(Vui lòng tham khảo phần bên dưới (Nghị Quyết/Quyết Định Của Hội Đồng Thành Viên/Hội Đồng Quản Trị/Chủ Tịch) trước khi lựa chọn)

21. xác nhận rằng bất kỳ thay đổi nào liên quan đến thẩm quyền nêu tại mục bên trên (Thẩm Quyền Liên Quan Đến Tài Khoản) hoặc liên quan đến các Đại Diện Hợp Pháp sẽ được quyết định và phê duyệt bởi:

Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông/Chủ tịch với nghị quyết/quyết định

Đại Diện Theo Pháp Luật

Các hướng dẫn khác liên quan đến sửa đổi thẩm quyền (vui lòng nêu rõ):

# 4.0 Xác Nhận Và Thỏa Thuận

## 4.0 Confirmation and Agreement



### Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng thành viên/ Hội đồng quản trị/ Chủ tịch

Thẩm quyền nêu tại mục bên trên (Thẩm Quyền Liên Quan Đến Tài Khoản) hoặc các Đại Diện Hợp Pháp (bao gồm cả những sửa đổi tiếp theo) thông thường sẽ được phê duyệt bởi Đại Diện Theo Pháp Luật của Khách Hàng TRỪ KHI Điều Lệ của Khách Hàng có quy định khác. Trong trường hợp đó, Khách Hàng phải nộp các nghị quyết hoặc quyết định phù hợp cho Ngân Hàng.

Mẫu nghị quyết/quyết định mà Ngân Hàng cung cấp chỉ mang tính tham khảo. Khách Hàng chịu trách nhiệm phát hành nghị quyết/quyết định có hình thức và nội dung phù hợp với yêu cầu của mình.

Để thuận tiện, các nghị quyết/quyết định nên được lập dưới dạng phê duyệt "không có thời hạn" và "toàn diện" cho mọi giao dịch của Khách Hàng với Ngân Hàng trong tương lai.

### Phạm vi ủy quyền

22. xác nhận rằng Kế Toán Trưởng/Người phụ trách kế toán của chúng tôi tại Giấy Đề Nghị này chỉ định và ủy quyền cho (những) người có tên và thông tin được nêu tại Mục 2.3 để vận hành Tài Khoản và các giao dịch ngân hàng khác (khi cần). Kế Toán Trưởng/Người phụ trách kế toán của chúng tôi cũng xác nhận rằng việc ủy quyền trên không mâu thuẫn với bất kỳ tài liệu công ty nào của chúng tôi hoặc bất kỳ quy định nào. Ngân Hàng có quyền bổ qua/từ chối ghi nhận bất kỳ việc ủy quyền nào trái với quy định nội bộ hoặc quy định pháp luật nào mà Ngân Hàng được biết.

### Ngân hàng Trực tuyến Doanh Nghiệp

23. trong trường hợp được nêu rõ, đăng ký Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp UOB ("Dịch vụ BIBPlus") theo các điều khoản được nêu tại Giấy Đề Nghị này và:

- xác nhận rằng chúng tôi đã có được và đồng ý bị ràng buộc bởi Hợp Đồng Về Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến của UOB hiện hành ("Hợp đồng BIBPlus") (có sẵn tại màn hình đăng nhập của Ngân Hàng Trực Tuyến Doanh Nghiệp UOB) cũng như mọi sửa đổi hoặc thay đổi của Hợp Đồng BIBPlus;
- ủy quyền cho Ngân Hàng cấp (các) mật khẩu và (các) thiết bị bảo mật cho (những) Người Dùng Của Công Ty, Quản Trị Viên Của Công Ty và Người Ký Tên Của Công Ty như được mô tả tại Hợp đồng BIBPlus, nếu có. Người Dùng Của Công Ty là Người truy vấn, Người thực hiện, Người kiểm tra, Người gửi và Người phê duyệt đại diện. Quản Trị Viên Của Công Ty là Quản trị viên. Người Ký Tên Của Công Ty là Người phê duyệt;
- xác nhận rằng mỗi người dùng có tên trong Giấy Đề Nghị này được phép thực hiện và sử dụng bất kỳ Dịch vụ được cấp thông qua Dịch Vụ BIBPlus, dựa trên Thẩm Quyền Phê Duyệt và Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch quy định trong Giấy Đề Nghị này. Nếu chúng tôi không đưa ra Thẩm Quyền Phê Duyệt và Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch thì mỗi người dùng sẽ được coi là được ủy quyền để chấp thuận các giao dịch với giá trị bất kỳ. Nếu Thẩm Quyền Phê Duyệt được đưa ra nhưng Hạn Mức Chấp Thuận Giao Dịch không được đưa ra thì (những) người dùng sẽ được coi là được ủy quyền để chấp thuận các giao dịch với giá trị theo Thẩm Quyền Phê Duyệt;
- xác nhận và đồng ý rằng mọi ủy quyền hoặc chỉ thị hiện có mà chúng tôi có thể có với (các) Ngân Hàng Thành Viên UOB sẽ không áp dụng cho việc sử dụng Dịch vụ BIBPlus của chúng tôi trừ khi được chỉ định;
- xác nhận rằng, trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào về những Quản Trị Viên Của Công Ty và/hoặc Người Ký Tên Của Công Ty, chúng tôi sẽ ngay lập tức hủy bỏ các Tên Đăng Nhập liên quan bằng cách nộp cho Ngân Hàng văn bản yêu cầu, chỉ thị hoặc văn bản;
- cho phép Ngân Hàng ghi nợ tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến Giấy đề nghị này và/hoặc việc sử dụng Dịch vụ BIBPlus từ tài khoản được chỉ định hoặc bất kỳ Tài khoản nào khác của chúng tôi; và
- thừa nhận rằng, nếu Khách Hàng đã cho phép bất kỳ Quản trị viên nào tạo lập và phê duyệt tất cả các thiết lập quản trị, (các) Tài Khoản mà Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch vụ BIBPlus có thể dễ bị lừa đảo hơn. Khách Hàng đồng ý chịu trách nhiệm về tất cả các rủi ro liên quan đến quyết định này và bồi thường cũng như đảm bảo Ngân Hàng không bị tổn hại bởi mọi chi phí, khiếu nại, tổn thất, thiệt hại, phí và/hoặc chi phí mà Ngân Hàng có thể chịu, phải chịu hoặc chịu trách nhiệm do Khách Hàng chọn giải pháp này và/hoặc do Khách Hàng không cung cấp tất cả địa chỉ email và số điện thoại di động cũng như đồng ý thêm rằng Ngân Hàng có thể chấm dứt giải pháp này bất cứ lúc nào bằng cách thông báo cho Khách Hàng;

### Tự khai thuế

24. xác nhận rằng thông tin được cung cấp trong Mục 4.0 ở trên là đúng, chính xác và đầy đủ. Không có thông tin nào đã được giữ lại không cung cấp cho Ngân Hàng. Chúng tôi, tại đây cam kết thông báo bằng văn bản cho Ngân Hàng về bất kỳ thay đổi nào trong chừng mực là những thay đổi đó khiến cho bất kỳ thông tin nào trong Mục 4.0 trở nên không chính xác và cung cấp bản Tự khai thuế cập nhật phù hợp trong vòng 30 ngày kể từ ngày thay đổi đó;

25. đồng ý rằng không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác mà Ngân Hàng có thể có, chúng tôi sẽ bồi hoàn, đảm bảo cho Ngân Hàng được bồi hoàn và không bị tổn hại trước mọi trách nhiệm, hành động, khiếu nại, tổn thất, thiệt hại, chi phí và phí tổn (bao gồm nhưng không giới hạn chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường đầy đủ) do Ngân Hàng phải gánh chịu hoặc phát sinh do, hoặc liên quan đến việc thông tin trong Mục 4.0 ở trên là không chính xác, không cập nhật hoặc không đúng sự thật;

### Thẻ ATM

26. áp dụng cho việc sử dụng Dịch Vụ ATM theo các điều khoản của các Điều Khoản và các điều khoản được nêu trong Giấy Đề Nghị này;

- xác nhận rằng mỗi Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM có tên ở đây được phép vận hành và sử dụng bất kỳ dịch vụ nào thông qua Thẻ ATM và giới hạn giao dịch được trao cho Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM như được nêu trong Giấy Đề Nghị này sẽ được áp dụng trong trường hợp này. Chúng tôi xác nhận rằng nếu chúng tôi không chỉ ra giới hạn giao dịch, thì giới hạn tối đa mặc định do Ngân Hàng chỉ định sẽ áp dụng cho hạn mức của Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM;
- cho phép Ngân Hàng cấp (các) Thẻ ATM và (các) PIN cho Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM, nếu có;
- xác nhận rằng, trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào của Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM được ủy quyền, chúng tôi sẽ thu hồi quyền hạn của Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM có liên quan bằng cách gửi yêu cầu, chỉ thị hoặc biểu mẫu có liên quan cho Ngân Hàng;
- ủy quyền cho (các) Cá Nhân Được Ủy Quyền Sử Dụng Thẻ ATM xác nhận đã nhận Thẻ ATM và (các) PIN và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều Khoản như được sửa đổi hoặc bổ sung theo thời gian để họ sử dụng thay mặt chúng tôi;
- đồng ý bồi hoàn và đảm bảo cho Ngân Hàng không bị tổn hại bởi các chi phí, khiếu nại, yêu cầu, phí và phí tổn dù là dưới bất kỳ bản chất nào mà Ngân Hàng có thể gánh chịu, bị tổn thất, chịu trách nhiệm liên quan đến hoặc phát sinh do kết quả của việc đăng ký này hoặc bất kỳ việc đăng ký nào trước đó đối với việc sử dụng Dịch Vụ ATM và Thẻ ATM;
- thừa nhận và đồng ý rằng phí và lệ phí do Ngân Hàng áp dụng đối với việc chúng tôi sử dụng Dịch Vụ ATM và các khoản phí và lệ phí liên quan khác được công bố tại uob.com.vn hoặc văn phòng của Ngân Hàng. Thay đổi về phí và lệ phí sẽ phải tuân theo các Điều kiện;
- thừa nhận và đồng ý rằng thông tin về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác liên quan đến Dịch vụ ATM chỉ có thể được cung cấp cho chúng tôi theo yêu cầu của chúng tôi;
- thừa nhận và đồng ý rằng Thẻ ATM sẽ bị khóa nếu: (i) PIN được nhập không chính xác ba (03) lần liên tiếp; (ii) theo yêu cầu bằng văn bản của chúng tôi; (iii) các trường hợp khác theo quy định trong các Điều Khoản;
- thừa nhận và đồng ý rằng Thẻ ATM sẽ bị Ngân Hàng hoặc bất kỳ bên nào được Ngân Hàng ủy quyền tịch thu trong bất kỳ trường hợp nào sau đây: (i) Thẻ ATM giả, (ii) Thẻ ATM được sử dụng bất hợp pháp, (iii) thu giữ Thẻ ATM để thực hiện điều tra và các hành động phòng chống tội phạm theo quy định của pháp luật và các quy chế; (iv) các trường hợp khác theo quy định trong các Điều Khoản;

### Các bổ sung

27. đồng thời, gửi các Giấy Đề Nghị Bổ Sung sau và xác nhận, bằng cách ký tên dưới đây, rằng chúng tôi đã nhận được và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện hiện hành của Ngân Hàng, bao gồm mọi điều khoản và điều kiện cụ thể áp dụng cho (các) Tài khoản và Dịch vụ này bao gồm nhưng không giới hạn các điều khoản và điều kiện, các tuyên bố, chỉ dẫn, kê khai và xác nhận rủi ro của chúng tôi trong các Giấy Đề Nghị Bổ Sung:

- Giấy đề nghị Bổ sung – các Tài khoản và Dịch vụ bổ Sung  
Số trang được thêm vào \_\_\_\_\_
- Giấy đề nghị Bổ sung – Đại Diện Hợp Pháp và Người dùng Ngân Hàng  
Trực tuyến Doanh Nghiệp Bổ Sung  
Số trang được thêm vào \_\_\_\_\_
- Giấy đề nghị Bổ Sung – Thẩm quyền Điều hành Bổ Sung  
Số trang được thêm vào \_\_\_\_\_
- Giấy Đề Nghị Bổ Sung – Đăng Ký Thẻ ATM (Chỉ Áp Dụng Đối Với Các Tài Khoản Bằng VND)  
Số trang được thêm vào \_\_\_\_\_

### Tài liệu thành lập

28. xác nhận rằng không có sửa đổi nào đối với các Tài liệu Thành lập của chúng tôi kể từ lần cuối cùng chúng tôi cung cấp bản sao có chứng thực cho Ngân Hàng. (Chỉ dành cho khách hàng hiện tại. Đánh dấu nếu có.)
29. Bản tiếng Anh của Giấy đề nghị này chỉ được cung cấp để tham khảo, phiên bản tiếng Việt sẽ được áp dụng trong trường hợp có sự khác biệt giữa phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh.

### Lưu ý

Khách Hàng phải đọc phần "Xác Nhận Và Thỏa Thuận" bên trên và tất cả các tài liệu khác cấu thành các Điều Khoản và Hợp Đồng BIBPlus. Trừ khi được định nghĩa khác, tất cả các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Giấy Đề Nghị này đều có nghĩa như được quy định tại các Điều Khoản hoặc Hợp Đồng BIBPlus (tùy từng trường hợp). Vui lòng liên hệ với Đường dây nóng UOB nếu Khách Hàng có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến các tài liệu được đề cập ở trên hoặc Giấy Đề Nghị này.

# 4.0 Xác Nhận Và Thỏa Thuận

## 4.0 Confirmation and Agreement



We, the aforesaid Applicant named in this Application (all references to "Application" shall include the Supplements selected in 27. below), through our authorized person(s) named in Section 2.3 above ("Authorised Person(s)");

### Accounts and Services

1. hereby request and authorise the Bank to open, amend and maintain the relevant Account(s) listed in this Application under Section 1.0 (Account Setup), of which, we undertake that only one direct investment capital account ("DICA") or foreign indirect investment capital account ("FIICA") is maintained with the Bank and no other DICA or FIICA is maintained with any other banks;
2. confirm that the authority to manage such Accounts shall be in conformity to account mandate(s) that we will register/have registered with the Bank, as amended or supplemented from time to time;
3. in general for opening and management of the Account and any other account with the Bank, either before or upon the date of this Application, declare and confirm that

we appoint a chief accountant (who is not our Legal Representative)

we do not appoint a chief accountant because we are single-member limited liability company owned by an individual, hence our Legal Representative may also act as the chief accountant

we do not appoint a chief accountant because we are extra- small enterprise in accordance with applicable laws (if tick, please move to Clause 4 below)

(For the purpose of this part, extra-small enterprise means enterprise in:

(i) Agriculture, forestry and fishery/ Industry and construction sector has the total number of employees is 10 persons/less than 10 persons and total revenue of the preceding year or total capital is not higher than VND3 Billion; or

(ii) Trade and service sector has the total number of employees is 10 persons/less than 10 persons and total revenue of the preceding year is not higher than VND10 Billion or total capital is not higher than VND3 Billion)

### 4. apply for Extra-small enterprise

For the purpose of opening and management of the Account and any other account with the Bank at all time, we hereby declare and confirm that

we appoint a person in charge of accounting (who is not our Legal Representative)

we do not appoint a person in charge of accounting because we are Extra- small enterprise owned by one individual, hence our Legal Representative acts as the person in charge of accounting.

5. acknowledge that the submission of this Application to, and its receipt by the Bank does not mean that the Bank has approved this Application; the Bank reserves the right to reject any and all applications without assigning any reason whatsoever;

6. confirm that all information provided herein is true and accurate to the best of our knowledge as at the date of this Application;

7. confirm that we have read and understood the Bank's privacy notice (corporate) (available at uob.com.vn and at the Bank) which forms part of the terms and conditions governing our relationship with the Bank. We represent and warrant to the Bank that when providing the Bank with the personal data of the relevant individual(s) from time to time, we would have obtained the consent of the relevant individual(s) for the collection, use and disclosure of the personal data for basic banking, co-branding, research and marketing purposes as described in the Bank's privacy notice (corporate);

8. agree that, when this Application is accepted by the Bank, this Application, the Bank's Terms and Conditions Governing Accounts and Services and the Bank's Additional Terms and Conditions Governing Accounts and Services, as amended or supplemented from time to time (available at <https://www.uob.com.vn/web-resources/commercial/pdf/commercial/en/transact/common/uobv-cmb-tnc-governing-accounts-services-tnc.pdf> or at the office of the Bank) (collective, the "Conditions") together constitute a binding contract between the Bank and us in relation to the opening and management of our Accounts and any Services registered herein (the "Contract") with the Contract number being the account number of the first account opened by the Bank for us in accordance with this Application;

9. confirm that we have read, understood and agreed to be bound by the Contract and shall procure that our Authorised Person(s) has(have) read, understood and agreed to comply with the same;

10. agree that the Bank will not be liable to us for any actions the Bank considers appropriate in order to meet any obligation or requirement, either in Vietnam or elsewhere in the world, in connection with the prevention of any unlawful activity including fraud, money laundering, terrorist activity, bribery, corruption, or tax evasion or the enforcement of any economic or trade sanction;

11. in consideration of the Bank accepting the Application herein, undertake, warrant and agree with the Bank as follows:

- a) the signature(s) on this Application shall constitute the specimen signature(s) of all our Authorised Person(s) for the purpose of operating the Account(s) and banking transactions specified herein and/ or as agreed between us and the Bank from time to time unless and until we give notice and accompanying documents to the Bank in writing of any change thereof of the Bank to act thereon in accordance with the Conditions;
- b) authorise the Bank to debit all subscription fees and charges (including fees payable for new tokens issued), administration and service charges in connection with this Application and/or use of any service registered hereunder to our account(s) maintained with the Bank;
- c) where a request to open a Term Deposit Account is made in this Application, that the Bank shall, unless and until it receives written instructions to the contrary, transfer for credit to our current account the interest earned on the Term Deposit Account;
- d) without prejudice to any other rights or remedies the Bank may otherwise have, shall indemnify, keep indemnified and hold harmless the Bank against any and all liabilities, actions, claims, losses, damages, costs and expenses (including without limitation to legal costs on a full indemnity basis) suffered or incurred by the Bank as a result of, or in connection with, our declaration in relation to FATCA being inaccurate, outdated or untrue;
- e) agree to comply with FATCA requirements. If at any time in the future, we become a U.S. owned foreign entity (or if it is found that there are one or more U.S. indicia being associated with our account(s) with the Bank which would result in the treatment of our Account(s) as a U.S. owned foreign entity's Account(s)): (i) we shall notify the Bank in writing within thirty (30) days of any change that affects our tax status pursuant to FATCA, any legal requirement or other agreement by or between governments; and (ii) complete and return to the Bank any documentation, and provide information as required by the Bank within seven (7) days for the Bank to comply with FATCA obligations and/or its internal policies and procedures;

12. We acknowledge and agree that the Bank may, to the extent permissible by the laws, engage or cooperate with thirdparty service providers, including payment, clearing or settlement

systems, clearing houses, payment intermediaries, financial institutions, mobile wallet providers and couriers, where as independent contractors, sub-contractors or agents, in connection with services provided by the Bank to us from time to time. We further confirm that we read, understand and agree to be bound by the other terms and conditions governing such services as advised by the Bank.

### Authority In Relation To Accounts

The Authorised Person(s) are duly appointed and authorised by us to act on behalf of Customer in relation to Accounts maintained with the Bank, including:

13. be authorised to approve and sign this Application and open, maintain, block and close all Account(s) to be opened and maintained with the Bank from time to time;
14. be authorised to instruct the Bank and to appoint and/or remove any other Customer User in respect of all matters relating to UOB Business Internet Banking Service, UOB Business App or any other electronic banking services;
15. be authorised to subscribe for, or withdraw from any electronic banking services and to add, amend or delete any Account(s) and services in relation thereto for and on our behalf;
16. be authorised to approve and execute on our behalf any guarantee letter, indemnity or counter-indemnity letter or any undertaking letter in relation to the use and management of any Accounts and/or any facilities and services provided by the Bank;
17. be authorised to provide and execute any trade finance related instructions, including but not limited to documentary collection, guarantee, export documentary credit (advising, confirmation, document examination);
18. be authorized to approve, accept, sign, endorse and conduct on our behalf any agreements, any documents and materials related to spot, forward and foreign swap transactions and any sale and purchase of valuable papers (including bonds) and to take any actions related thereto to complete such banking transactions with the Bank;
19. be authorised to withdraw cash from, transfer any amount from and to our Account(s) in line with limits provided (if any); and
20. be authorised to approve, sign, draw and provide on our behalf any instrument, deposit, term deposit.

### Authority For Subsequent Amendments

(Kindly refer to the below section (Resolution/Decisions Of Members' Council/Board Of Management/Chairman) prior to your selection)

21. confirm that any amendment to the authority as stated in the above section (Authority In Relation To Accounts) or the Authorised Persons shall be decided and approved by:

The Members' Council/Board of Management/ General Meeting of Shareholders/ Chairman with a resolution/decision

Legal Representative

Other instructions in relation to subsequent amendment of authority (Specify):

### Resolution/Decisions Of Members' Council/Board Of Management/Chairman

Authority under the above section (Authority In Relation To Accounts) or the Authorized Persons (including subsequent amendments thereto) is generally approved by Legal Representative of the Customer UNLESS the Customer's Charter states otherwise. In such case, proper resolution or decision is a must and shall be submitted to the Bank.

Board Resolution templates provided by the Bank is for reference only. The Customer shall be responsible for issuing a resolution/decision in a form acceptable to it.

For convenience, the resolution/decision should be made in the form of "evergreen" and "blanket" approval for all transactions of the Customer with the Bank in the future.

### Scope of authorisation

22. confirm that our Chief Accountant/ Person in charge of accounting hereby appoints and authorises the person(s) whose name(s) and details are stated in Section 2.3 to operate the Accounts and other banking transactions (as required). Our Chief Accountant/ Person in charge of accounting hereby also confirms that the above authorisation does not contradict to any of our corporate documents or any regulations. The Bank keeps its rights to ignore/ reject any authorisation which is contrary to any of our corporate documents or any regulations that the Bank is aware of.

### Business Internet Banking

23. where indicated, apply for UOB Business Internet Banking Service ("BIBPlus Service") on the terms stated in this Application and:

- (a) confirm that we have obtained and agree to be bound by the Bank's prevailing UOB Business Internet Banking Service Agreement ("BIBPlus Agreement") (available at the log-in screen of UOB Business Internet Banking) and any amendment or variation thereof;
- (b) authorise the Bank to issue password(s) and token(s) to the Company User(s), Company Administrator(s) and Company Signatory(ies) as described in the BIBPlus Agreement, where applicable. Company User refers to Enquirer, Maker. Company Administrator refers to Administrator. Company Signatory refers to Authoriser;
- (c) confirm that each of the Company Signatories named in this Application is authorised to operate and use any Services made available through the BIBPlus Service, based on the Approval Mandate and Transaction Approval Limit set out in this Application. If we do not indicate the Approval Mandate or Transaction Approval Limit, each Company Signatory is deemed to be authorised to approve transactions of any amount. If we indicate the Approval Mandate but not the Transaction Approval Limit, the Company Signatory(ies) is/are deemed to be authorised to approve transactions of any amount according to the Approval Mandate;
- (d) confirm and agree that any existing mandate or instructions that we may have with the UOB Group Bank(s) will not apply to our use of BIB Plus Service unless indicated;
- (e) confirm that, in the event of any change of Company Administrators and/or Company Signatory(ies), we shall immediately revoke the relevant User IDs through the submission of request, instruction or relevant form to the Bank;
- (f) authorise the Bank to debit all fees and charges relating to us and/ or use of the BIBPlus Service from the designated account or any other Account; and
- (g) acknowledge that, if we have opted for Single Control in this Application instead of Dual Control, the Account(s) for which we use the BIBPlus Service may be more susceptible to account fraud. By opting for Single Control, we agree to assume responsibility for all the risks associated with Single Control and to indemnify and hold the Bank harmless from and against all costs, claims, losses, damages, charges and/or expenses which the Bank may sustain, incur or be liable for as a result of Single Control and/or we do not provide all email addresses and mobile numbers and further agrees that the Bank may terminate the Single Control option at any time with notice to us;

# 4.0 Xác nhận và thỏa thuận

## 4.0 Confirmation and Agreement



### Tax Self-Declaration

24. confirm that the information provided in Section 4.0 above is true and accurate and complete. No information has been withheld. We, hereby undertake to notify the Bank in writing of any change in circumstances that causes any information in Section 4.0 to become incorrect and to provide an appropriately updated Tax Self Declaration within 30 days of such change;

25. agree that without prejudice to any other rights or remedies that the Bank may otherwise have, we shall indemnify, keep indemnified and hold the Bank harmless against any and all liabilities, actions, claims, losses, damages, costs and expenses (including but not limited to legal costs on a full indemnity basis) suffered or incurred by the Bank as a result of, or in connection with, the information in Section 4.0 above being inaccurate, outdated or untrue;

### ATM Card

26. apply for the use of ATM Services on the terms of the Conditions and the terms stated in this Application;

a) confirm that each of the ATM Card Authorized User named herein is authorised to operate and utilise any of the services through the ATM Card and that the transaction limit conferred on the ATM Cardholder as set out in this Application shall apply in this respect. We confirm that if we do not indicate the transaction limit, the default maximum limit specified by the Bank shall apply to the ATM Cardholder's limit;

b) authorise the Bank to issue the ATM Card(s) and PIN(s) to the ATM Card Authorized User, where applicable;

c) confirm that, in the event of any change of the authorised ATM Card Authorized User, we shall revoke the authority of the relevant ATM Card Authorized User through the submission of a request, instruction or relevant maintenance form to the Bank;

d) authorise the ATM Card Authorized User(s) to acknowledge receipt of the ATM Card(s) and PIN(s) and to agree to be bound by the Conditions as amended or supplemented from time to time for their use on our behalf;

e) agree to indemnify and hold harmless the Bank from and against all costs, claims, demands, losses, charges and expenses howsoever and of whatsoever nature which the Bank may sustain, incur or be liable for in connection with or arising as a consequence of this or any earlier application for, the use of the ATM Services and ATM Card;

f) acknowledge and agree that fees and charges of the UOB for our use of ATM Services and other relevant fees and charges are published at uob.com.vn or office of the Bank. Changes of fees and charges will be subject to the Conditions;

g) acknowledge and agree that information about account balance, history of card transactions and other necessary information relating to ATM Services may only be provided to us upon our request;

h) acknowledge and agree that ATM Card shall be locked if: (i) PIN(s) is entered incorrectly three (03) times in a row; (ii) as per our written request; (iii) other circumstances as provided for in the Conditions;

i) acknowledge and agree that ATM Card shall be seized by the Bank or any of our the Bank's authorized party in any of the followingcases: (i) it is fake, (ii) it is used illegally, (iii) the seize of the ATM card is for the purpose of investigation and actionsagainst crime as prescribed by laws and regulations;

### Supplements

27. Hereby also submit the following Supplements and confirm by signing below that we have obtained and agree to be bound by the Bank's prevailing terms and conditions including any specific terms and conditions applying to these Account(s) and Service(s) including but not limited to the terms and conditions, statements, our instructions, declarations and acknowledgments of risk contained in the Supplements:

Supplement – Additional Accounts and Services  
Number of pages added \_\_\_\_\_

Supplement – Additional Authorized Person and Business Internet Banking Users  
Number of pages added \_\_\_\_\_

Supplement – Additional Operating Mandate  
Number of pages added \_\_\_\_\_

Supplement – Apply for ATM Card (for VND current account(s) only)  
Number of pages added \_\_\_\_\_

### Constitutive Documents

28. confirm that there has been no amendment made to our Constitution since the last time we provided a certified true copy to the Bank. (For existing customers only. Tick if applicable.)

29. English version of this Application is provided for reference only, the Vietnamese version shall prevail in the event of any discrepancies between the Vietnamese and English version.

### Important Note

You must read the Section "Confirmation and Agreement" above and all other documents that constitute the Conditions. Unless otherwise defined, all capitalised terms used in this Application have the meanings as given to them in the clause on the Conditions or the BIBPlus Agreement (as the case may be). Please contact UOB Hotline if you have any queries relating to the documents referred to above or this Application.

Chữ ký của Đại Diện Theo Pháp Luật hoặc Đại Diện Hợp Pháp và con dấu của Khách Hàng

Signature of Legal Representative or Authorized Person and the Applicant's stamp

Tên / Name

\_\_\_\_\_

Ngày / Date DD/MM/YYYY

\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_

Chữ ký của Kế Toán Trưởng hoặc Người Phụ Trách Kế Toán của Khách Hàng

Signature of Chief Accountant or Person in charge of Accounting

Tên / Name

\_\_\_\_\_

Ngày / Date DD/MM/YYYY

\_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_



Bảng chú giải các thuật ngữ FATCA dưới đây được Ngân Hàng cung cấp để hỗ trợ Khách Hàng hoàn tất phần Tự Khai Thuế. Ngân Hàng không tư vấn về thuế. Vui lòng tham khảo ý kiến các chuyên gia tư vấn của Khách Hàng về thuế, pháp lý và/hoặc các chuyên gia tư vấn chuyên ngành khác nếu Khách Hàng có bất kỳ thắc mắc nào về hoặc liên quan đến FATCA, bất kỳ biểu mẫu nào của Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ hoặc phần Tự Khai Thuế.

## Người chi phối được coi

là một cá nhân:

- Sở hữu phần lợi ích lớn hơn 25% vốn trong tổ chức;
- Có thể thực hiện trên 25% quyền biểu quyết tại cuộc họp cổ đông của tổ chức;
- Có quyền hạn quyết định hoặc quyền chi phối trực tiếp hoặc gián tiếp trong tổ chức;
- Là người thụ hưởng ít nhất 25% vốn của tổ chức; hoặc
- Có quyền chi phối cụ thể đối với ít nhất 25% vốn của tổ chức.

## Tổ chức

đề cập đến một pháp nhân hoặc một thỏa thuận pháp lý. Quỹ Tín Thác cũng được coi là một tổ chức.

## Thị trường chứng khoán được công nhận

dẫn chiếu chung đến một sàn giao dịch chứng khoán (i) được chính thức công nhận và giám sát bởi Việt Nam hoặc một cơ quan chính phủ của nước ngoài nơi có thị trường và (ii) có giá trị hàng năm của các cổ phiếu được giao dịch trên sàn giao dịch đó (hoặc một sàn giao dịch tiền nhiệm) vượt quá 1 tỷ Đô La Mỹ trong mỗi năm của một khoảng thời gian là ba năm.

## FATCA

là tên viết tắt Foreign Account Tax Compliance Act- Đạo luật tuân thủ thuế đối với tài khoản nước ngoài. Đạo luật thuế này của Hoa Kỳ nhằm mục đích xác định những Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ có tài khoản hoặc các tài sản tài chính bên ngoài Hoa Kỳ. Chính phủ Việt Nam đã ký kết một thỏa thuận với chính phủ Hoa Kỳ liên quan đến việc trao đổi thông tin về những Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ tại Việt Nam.

## Tổ chức tài chính (TCTC)

có nghĩa là: một tổ chức lưu ký, tổ chức nhận tiền gửi, tổ chức đầu tư; hoặc một công ty bảo hiểm cụ thể.

## Tổ Chức Phi Tài Chính Nước Ngoài (TCPTCNN)

là bất kỳ tổ chức nào không được thành lập tại Hoa Kỳ mà không phải là một Tổ Chức Tài Chính Nước Ngoài (TCTCNN).

## Thu nhập thụ động

dẫn chiếu chung đến phần thu nhập gộp bao gồm:

- Cổ tức và các khoản thanh toán thay cho cổ tức (thu nhập tương đương cổ tức);
- Tiền lãi và thu nhập tương đương với tiền lãi;
- Tiền thuê và tiền bản quyền, trừ tiền thuê và tiền bản quyền có được từ hoạt động thương mại hoặc kinh doanh được thực hiện, ít nhất là một phần, bởi các nhân viên của TCPTCNN;
- Niên kim;
- Lợi nhuận ròng từ việc bán hoặc trao đổi tài sản làm tăng thu nhập thụ động được mô tả từ điểm (a) đến (d) ở trên;
- Thu nhập từ hợp đồng hoán đổi;
- Tặng ngoại tệ;
- Thu nhập cho thuê của bất động sản với điều kiện thu nhập này có thể đạt được bằng cách thực hiện ít hoặc không có hoạt động.

Danh sách trên không đầy đủ. Tổng quan đầy đủ về thu nhập thụ động có thể được tìm thấy trên [www.irs.gov](http://www.irs.gov). Nếu Khách Hàng không chắc chắn thu nhập có phải là thu nhập thụ động hay không, vui lòng tham khảo ý kiến cố vấn thuế.

## Tổ Chức Có Liên Quan

Một tổ chức là "Tổ Chức Có Liên Quan" của một Tổ Chức khác nếu một trong hai tổ chức chi phối tổ chức còn lại, hoặc hai tổ chức cùng chịu sự chi phối chung. Vì mục đích này, việc chi phối bao gồm sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 50% số phiếu biểu quyết hoặc giá trị trong một tổ chức. Bất kể các quy định nêu trên, Việt Nam có thể xem một tổ chức không phải là Tổ Chức Có Liên Quan của một tổ chức khác nếu hai tổ chức đó không phải là thành viên của cùng Một Nhóm Công Ty Liên Kết Mở Rộng được định nghĩa trong mục 1471(e)(2) của Bộ Luật Thuế Vụ Hoa Kỳ.

## Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ Được Nêu Cụ Thể

có nghĩa là bất kỳ Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ nào mà không phải là những người bị loại trừ cụ thể. Sở Thuế Vụ Hoa Kỳ (IRS) đã loại trừ một số Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ khỏi yêu cầu phải được các tổ chức tài chính báo cáo căn cứ theo FATCA. Một tổ chức thường sẽ biết liệu nó có thể được loại trừ theo các yêu cầu cụ thể của luật thuế của IRS và Hoa Kỳ (Bộ Luật Thuế Vụ Hoa Kỳ) hay không. Nếu Khách Hàng không chắc chắn liệu tổ chức mình có tư cách cụ thể này không, vui lòng truy cập [www.irs.gov](http://www.irs.gov) để biết thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến cố vấn thuế. Các đối tượng sau đây không phải là Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ Được Nêu Cụ Thể:

- Một công ty cổ phần được giao dịch công khai hoặc thành viên của Nhóm Công Ty Liên Kết Mở Rộng của công ty đó;
- Hoa Kỳ, bất kỳ tiểu bang nào của Hoa Kỳ, Lãnh thổ Hoa Kỳ, phân khu chính trị của bất kỳ cơ quan nào nói trên hoặc bất kỳ cơ quan hoặc công cụ thuộc sở hữu hoàn toàn nào;
- Tổ chức được miễn thuế theo Mục 501 (a) hoặc một kế hoạch nghỉ hưu cho cá nhân;
- Ngân Hàng;
- Quỹ ủy thác đầu tư bất động sản;
- Công ty hoặc tổ chức đầu tư được quy định đăng ký với Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ;
- Quỹ ủy thác chung hoặc quỹ ủy thác miễn thuế;
- Một đại lý đã đăng ký tại Hoa Kỳ về chứng khoán, hàng hóa hoặc công cụ phái sinh;
- Một nhà môi giới; hoặc;
- Quỹ ủy thác miễn thuế theo kế hoạch.

## Mã Số Định Danh Người Nộp Thuế (TIN)

TIN hoặc mã số tham chiếu thuế là một số duy nhất được cơ quan thuế sử dụng để xác định một người hoặc doanh nghiệp trong hệ thống thuế cho mục đích quản lý thuế. Ví dụ, tại Việt Nam mã số thuế do các cơ quan thuế cấp được sử dụng để nộp tờ khai thuế với cơ quan thuế.

## Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ

có nghĩa là:

- Một công dân dân hoặc cá nhân cư trú tại Hoa Kỳ,
- Một quan hệ đối tác hoặc công ty được tổ chức tại Hoa Kỳ hoặc theo luật pháp Hoa Kỳ hoặc bất kỳ tiểu bang nào của Hoa Kỳ,
- Một quỹ ủy thác nếu (i) một tòa án tại Hoa Kỳ có thẩm quyền đưa ra các lệnh hoặc bản án liên quan một cách thiết yếu đến tất cả các vấn đề về điều hành quỹ ủy thác đó theo các pháp luật áp dụng, và (ii) một hoặc một vài Người Cư Trú Ở Hoa Kỳ có thẩm quyền chi phối tất cả các quyết định thiết yếu của quỹ ủy thác, hoặc tài sản của người quá cố là công dân hoặc cư dân Hoa Kỳ;

Theo giải thích theo Bộ Luật Thuế Vụ Hoa Kỳ.

## Số TIN Hoa Kỳ (Mã Số Định Danh Người Nộp Thuế Của Hoa Kỳ)

"Mã Số Định Danh Người Nộp Thuế" (TIN), còn được gọi là "Mã Số Định Danh Người Nộp Thuế Liên Bang Hoa Kỳ", được IRS sử dụng làm số định danh cho quản lý thuế. Số này có thể được yêu cầu thông qua [www.irs.gov](http://www.irs.gov)

- Đối với người dân và công dân Hoa Kỳ, con số này là Số An Sinh Xã Hội (SSN). Khách Hàng có thể yêu cầu số an sinh xã hội thông qua mẫu IRS SS-5 hoặc [www.irs.gov](http://www.irs.gov)..

- Các cá nhân không phải là người cư trú ở Hoa Kỳ là người nộp thuế ở Hoa Kỳ có thể yêu cầu 'Mã Số Định Danh Cá Nhân Người Nộp Thuế' (ITIN) thông qua mẫu IRS W-7 hoặc trang web [www.irs.gov](http://www.irs.gov).

- Đối với các tổ chức và người sử dụng lao động, mã số TIN Hoa Kỳ là Mã Số Định Danh Người Sử Dụng Lao Động (EIN). Số này có thể được yêu cầu cấp thông qua mẫu IRS SS-4 hoặc trang [www.irs.gov](http://www.irs.gov).

Để biết thêm thông tin về mã số định danh và quy trình yêu cầu cấp số này, hãy truy cập trang [www.irs.gov](http://www.irs.gov).



This FATCA glossary is provided by the Bank to assist the customer in completing Tax Self-Declarations section. The Bank does not provide tax advice. Please consult tax, legal and/or other professional advisers if the customer have any question on or in relation to FATCA, any of the U.S. IRS Form or Tax Self-Declarations section.

### Controlling Person

is considered an individual who:

- (a) Owns an interest of more than 25% of the capital in the entity;
- (b) Can exercise more than 25% of the voting power at the shareholders meeting of the entity;
- (c) Has direct or indirect control or power of decision in the entity;
- (d) Is a beneficiary of 25% or more of the capital of the entity; or
- (e) Has particular control over 25% or more of the capital of the entity.

### Entity

refers to a legal person or a legal arrangement. A Trust is also considered to be an entity.

### Established securities market

refers generally to a Securities exchange that; (i) is officially recognized, sanctioned, or supervised by Vietnam or a governmental authority of the foreign country in which the market is located; and (ii) has an annual value of shares traded on the exchange (or a predecessor exchange) exceeding \$1 billion during each of the three calendar years.

### FATCA

is an abbreviation of Foreign Account Tax Compliance Act. This United States tax legislation is aimed at identifying U.S. Persons that have an account or financial assets outside of the United States. The government of Vietnam has concluded an agreement with the government of the United States with respect to the exchange of information regarding U.S. Persons in Vietnam.

### Financial Institution (FI)

means: a custodial institution; a depository institution; an investment entity; or a specified insurance company.

### Non- Financial Foreign Entity (NFFE)

refers to any non-US incorporated entity that is not a Foreign Financial Institution (FFI).

### Passive income

refers generally to the portion of gross income that consists of:

- (a) Dividends and dividend substitute payments (income equivalent to dividend);
- (b) Interest and income equivalent to interest;
- (c) Rents and royalties, other than rents and royalties derived in the active conduct of a trade or business conducted, at least in part, by employees of the NFFE;
- (d) Annuities;
- (e) Net gains from the sale or exchange of property that gives rise to passive income described under (a) to (d) above;
- (f) Income from swap-contracts;
- (g) Foreign currency gains;
- (h) Rental income of real estate property provided that this income can be obtained by performing little to no activity.

The list above is not exhaustive. A complete overview of passive income can be found on [www.irs.gov](http://www.irs.gov). If you are uncertain whether income is passive income, please consult a tax adviser.

### Related Entity

An entity is a "Related Entity" of another Entity if either entity controls the other entity, or the two entities are under common control. For this purpose, control includes direct or indirect ownership of more than 50% of the vote or value in an entity. Notwithstanding the foregoing, Vietnam may treat an entity as not a Related Entity of another entity if the two entities are not members of the same Expanded Affiliated Group as defined in section 1471(e)(2) of the U.S. Internal Revenue Code.

### Specified US Person

means any US Person other than those specifically excluded. The United States tax authorities (IRS) have excluded certain U.S. Persons from the requirement to be reported by financial institutions pursuant to FATCA. An entity will usually know whether it can be excluded according to specific requirements of the IRS and United States tax legislation (U.S. Internal Revenue Code). If you are uncertain whether the entity has this specific status, please visit [www.irs.gov](http://www.irs.gov) for more information or consult a tax adviser. The following are not Specified US Persons: -

- (a) A publicly traded corporation or member of its expanded affiliated group
- (b) The U.S., any states of the U.S., U.S. Territory, political subdivision or any of foregoing or any wholly owned agency or instrumentality thereof;
- (c) Organisation exempt from tax under Section 501(a) or an individual retirement plan;
- (d) Banks;
- (e) Real estate investment trusts;
- (f) Regulated investment company or entity registered with the U.S. Securities and Exchange Commission;
- (g) Common trust fund or trust exempt from tax;
- (h) A U.S. registered dealer in securities, commodities or derivatives;
- (i) A broker; or
- (j) Tax-exempt trust under a plan.

### Taxpayer Identification Number (TIN)

A TIN or tax reference number is a unique number used by the tax authorities to identify a person or business in the tax system for the purpose of tax administration. For example, in Vietnam the tax code which is issued by the tax authorities is used to file tax returns with the tax authorities.

### US Person

means

- (a) A US citizen or resident individual,
- (b) A partnership or corporation organized in the US or under the laws of the US or any state of the US,
- (c) A trust if (i) a court within the US would have authority under applicable law to render orders or judgments concerning substantially all issues regarding administration of trust, and (ii) one or more US Persons have the authority to control all substantial decisions of the trust, or an estate of a decedent that is a citizen or resident of the US;

As interpreted in accordance with the US Internal Revenue Code.

### U.S. TIN (U.S. Taxpayer Identification Number)

The 'Taxpayer Identification Number' (TIN), which is also known as 'U.S. federal taxpayer identification number', is used by the IRS as an identification number for tax administration. This number can be requested via [www.irs.gov](http://www.irs.gov).

- (a) For residents and citizens of the United States this number is the 'Social Security Number' (SSN). You can request a social security number via IRS form SS-5 or [www.irs.gov](http://www.irs.gov).
- (b) Non-U.S. individuals who are United States taxpayers can request an 'Individual Tax Identification Number' (ITIN) via IRS form W-7 or [www.irs.gov](http://www.irs.gov).
- (c) For organizations and employers the U.S. TIN is the Employer Identification Number (EIN). This number may be requested via IRS form SS-4 or [www.irs.gov](http://www.irs.gov).

More information is available about identification numbers and the process to request these numbers on [www.irs.gov](http://www.irs.gov).